HỎI NHANH — ĐÁP GỌN

6 câu thợ hay hỏi nhất

Khác BuMaMESH 70 ở đâu?

Nặng hơn gấp đôi (**150** so với 70g/m²), mắt lưới nhỏ hơn (**4 × 4** so với 5 × 5mm) và kéo đứt chiều ngang **≥ 1300N/50mm** so với ≥ 550.

Một cuộn dùng được bao nhiêu?

Cuộn **1 × 50m**, tức 50m² trước khi trừ phần chồng mép. Khối lượng cuộn **7,50 ± 0,25kg**.

Hàm lượng keo tẩm để làm gì?

18 ± 1% — sợi thuỷ tinh được phủ lớp nhựa tổng hợp giúp kháng kiềm trong môi trường xi măng.

Dùng chung với lớp nào?

Chống thấm gốc xi măng **K11W** · **K11F** · **FLEX WP 2K** · **BuMaLASTIC**; màng gốc acrylic và PUA **WALLCOAT** · **PROOF 668** · **PUA 680** · **EnerSAV**; vữa làm phẳng và bột trét **Skim 2in1 IN** · **Skim 2in1 EX**.

Chịu được vết nứt rộng bao nhiêu?

Khả năng tạo cầu vết nứt **≥ 2,20mm** khi kết hợp với **BuMaLASTIC** ở liều 3,0kg/m² — cùng mức với bản 70g/m².

Bảo quản thế nào?

Để nơi sạch sẽ, khô ráo và mát thì dùng được **nhiều năm**. Tránh xa nguồn nhiệt cả khi lưu kho lẫn khi thi công.

Còn thắc mắc? **Quét QR Zalo OA ở bìa sau** — kỹ sư BUMATECH tư vấn trực tiếp, phản hồi trong giờ làm việc.

BUMATECH

Keo dán gạch • Chống thấm • Vữa khô • Hoá chất xây dựng

BUILD BETTER · LIVE GREENER

THÀNH VIÊN

SINGAPORE GREEN BUILDING COUNCIL MEMBER · VGBC STANDARD MEMBER

TRỤ SỞ CHÍNH
154/1/5 Cống Lở, P. Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh

VĂN PHÒNG
91 Hoàng Bật Đạt, P. Tân Sơn, TP. Hồ Chí Minh

NHÀ MÁY
820 Ấp Chánh, Xã Đức Lập, Tỉnh Tây Ninh

THEO DÕI CHÚNG TÔI TRÊN

FACEBOOK · YOUTUBE · ZALO OA · CHI TIẾT

GIA CƯỜNG CHO HỆ NÀO

Gốc xi măng: **K11W** · **K11F** · **FLEX WP 2K** · **BuMaLASTIC**. Gốc acrylic và PUA: **WALLCOAT** · **PROOF 668** · **PUA 680** · **EnerSAV**. Vữa và bột trét: **Skim 2in1 IN** · **Skim 2in1 EX**.

PHÂN LOẠI SẢN PHẨM

Lưới sợi thuỷ tinh bền kiềm, phủ nhựa tổng hợp, hàm lượng keo tẩm 18 ± 1% — luôn dùng kèm lớp chống thấm hoặc lớp vữa, bột trét phù hợp

Hotline 0979 793 804 · BUMATECH.VN

BUMA-WP · CHỐNG THẤM

LƯỚI THUỶ TINH BỀN KIỀM

BuMaMESH 150

Lưới sợi thuỷ tinh bền kiềm 150g/m², mắt 4 × 4mm — gia cường lớp chống thấm, lớp vữa làm phẳng và bột trét gốc xi măng.

150g/m² · MẮT 4 × 4mm

BỀN KIỀM

CUỘN 1 × 50m

TẠO CẦU VẾT NỨT

2,20

mm trở lên

kết hợp BuMaLASTIC 3,0kg/m²



1300

N/50mm · kéo đứt chiều ngang

BUILD BETTER
LIVE GREENER

01 VÌ SAO CHỌN BuMaMESH 150?

Lưới bền kiềm nằm giữa hai lớp phủ, phân tán ứng suất và tăng khả năng kháng nứt cho hệ vật liệu sau khi đóng rắn. Khối lượng 150g/m², gấp đôi bản 70g/m².

KÉO ĐỨT ≥ 1300N/50mm

Chiều ngang ≥ 1300 và chiều dọc ≥ 1100N/50mm — gấp đôi trở lên so với bản 70g/m² (≥ 550) ở cùng phép thử

KEO TẨM 18 ± 1%

Sợi thuỷ tinh phủ lớp nhựa tổng hợp giúp kháng kiềm trong môi trường xi măng; sau 7 ngày ngâm nước vôi vẫn giữ ≥ 350 (ngang) · ≥ 450N/50mm (dọc)

TẠO CẦU VẾT NỨT ≥ 2,20mm

Đo khi kết hợp với **BuMaLASTIC** ở liều 3,0kg/m², cùng mức với bản 70g/m²

02 TIÊU CHUẨN & KẾT QUẢ THỬ

TDS BUMATECH 2026.10

Chỉ tiêu đánh giá	Tiêu chuẩn	Kết quả
Khối lượng	—	~ 150 ± 5g/m²
Kích thước mắt lưới	—	4 × 4mm
Hàm lượng keo tẩm	—	18 ± 1%
Kéo đứt, chiều ngang	BS EN 12311-2:2000	≥ 1300N/50mm
Kéo đứt, chiều dọc	BS EN 12311-2:2000	≥ 1100N/50mm
Kéo đứt ngang, ngâm nước vôi 7 ngày	BS EN 12311-2:2000	≥ 350N/50mm
Kéo đứt dọc, ngâm nước vôi 7 ngày	BS EN 12311-2:2000	≥ 450N/50mm
Tạo cầu vết nứt, với BuMaLASTIC 3,0kg/m²	BS EN 14891:2017	≥ 2,20mm

*Số liệu theo TDS **BuMaMESH 150** v2026.10 — kết quả thử nghiệm trong phòng thí nghiệm; kết quả thực tế có thể thay đổi tuỳ phương pháp và điều kiện thi công.*

03 THÔNG SỐ KỸ THUẬT

150 g/m² khối lượng	**4 × 4** mm mắt lưới	**1300** N/50mm kéo đứt ngang
1 × 50 m mỗi cuộn	**7,50** kg mỗi cuộn	**18 ± 1** % keo tẩm

Màu xanh dương, logo trắng · Khối lượng cuộn 7,50 ± 0,25kg · Kéo đứt chiều dọc ≥ 1100N/50mm · Hạn dùng nhiều năm nếu lưu trữ nơi sạch, khô, mát.

04 PHẠM VI SỬ DỤNG

- ✓ Gia cường lớp chống thấm gốc xi măng dạng quét: K11W · K11F · FLEX WP 2K · BuMaLASTIC
- ✓ Gia cường màng chống thấm gốc acrylic, PUA: WALLCOAT · PROOF 668 · PUA 680 · EnerSAV
- ✓ Gia cường lớp vữa làm phẳng, bột trét gốc xi măng: Skim 2in1 IN · Skim 2in1 EX
- ✓ Xử lý vết nứt và mối nối, trong nhà và ngoài trời

Chỉ thi công ở nhiệt độ môi trường 8 - 35°C, bề mặt khô ráo sạch bụi bẩn, dầu mỡ và tạp chất · Lưới phải kết hợp cùng lớp chống thấm hoặc lớp vữa, bột trét phù hợp theo hướng dẫn của từng hệ sản phẩm.

05 THI CÔNG 6 BƯỚC


1 Đo và cắt lưới theo khổ


2 Quét lớp phủ thứ nhất


3 Trải lưới vào lớp còn ướt


4 Miết lưới phẳng, không bọt


5 Chồng mép đúng quy định


6 Quét lớp phủ thứ hai

Lưới không có định mức riêng — **chồng mép, số lớp phủ và định mức lớp phủ lấy theo TDS của sản phẩm chống thấm hoặc vữa đi kèm**, xem danh sách hệ tương thích ở mục 04 và ở bìa sau.

Lưu ý vàng: Lưới phải đi cùng lớp chống thấm hoặc lớp vữa, bột trét phù hợp — đọc TDS của sản phẩm phủ trước khi thi công · Trải lưới khi lớp phủ còn ướt · Chỉ thi công ở 8 - 35°C, bề mặt khô ráo sạch bụi dầu · Mang găng tay và kính bảo hộ khi cắt lưới